

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2024/QĐST-LĐ

Long Biên, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

**V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – T.P HÀ NỘI**

***Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Hoàng Thuỳ Dương Ngọc Anh

*Thư ký phiên họp:* Bà Vũ Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Hoàng Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 07/2024/TLST-VLĐ ngày 05/7/2024 về việc: *Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu một phần* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 07/2024/QĐST-LĐ ngày 23/7/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc lao động:* Bà Lê Thị H  
Địa chỉ: xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội  
(Có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1) Tổng Công ty A – Công ty Cổ phần; địa chỉ: phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê NA, Nhân viên Tổ chức – Hành chính, theo Văn bản uỷ quyền số 761/UQ-TCTy

(Có mặt)

3) Bảo hiểm xã hội quận Long Biên; địa chỉ: khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

**NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:**

***Tại đơn yêu cầu ghi ngày 22/6/2024 và tại phiên họp bà Hoàng Thị Thu H trình bày:*** Năm 1995, bà Lê Thị H có nhu cầu tìm việc làm nhưng do không có bằng tốt nghiệp cấp 3 nên không thể xin được việc làm ở cơ quan,

tổ chức nào. Trong một lần đến trung tâm tuyển dụng, bà H nhặt được một bản photo Bằng tốt nghiệp cấp 3 của một người tên là Hoàng Thị Thu H – sinh năm 1972. Do thiếu hiểu biết nên chị đã sử dụng bản photo Bằng tốt nghiệp nêu trên để làm hồ sơ xin việc vào Công ty A (nay là Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần). Ngày 01/01/1997 Công ty A đã ký hợp đồng lao động số 2110 với bà Lê Thị H (tên người lao động trong hợp đồng là Hoàng Thị Thu H) và đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Bà H làm tại Công ty đến ngày 22/6/2024 thì chấm dứt hợp đồng lao động.

Đối với người tên Hoàng Thị Thu H, bà Lê Thị H khẳng định hoàn toàn không quen biết, không có thông tin cá nhân của họ, toàn bộ tài liệu về sổ chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân đều của bản thân bà Lê Thị H, chỉ sử dụng họ tên và năm sinh của người có tên Hoàng Thị Thu H để lập hồ sơ đóng nộp Bảo hiểm xã hội.

Do sử dụng tên Hoàng Thị Thu H để ký kết hợp lao động nên hồ sơ bảo hiểm xã hội do Tổng Công ty A lập cũng mang tên này, dẫn đến bà H gặp khó khăn trong việc làm các thủ tục bảo hiểm sau khi nghỉ việc. Do vậy, bà Lê Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty A (nay là Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần) với bà – Lê Thị H nhưng mượn tên Hoàng Thị Thu H là vô hiệu đối với phần thông tin cá nhân của người lao động và giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu một phần theo quy định của pháp luật, trên cơ sở bảo đảm tối đa quyền và lợi ích của người lao động.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần trình bày:***

Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần có ký hợp đồng lao động số 2110 với bà Hoàng Thị Thu H, , Số CMND: theo đúng quy định pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng lao động, Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần đã tiến hành đóng BHXH cho bà Hoàng Thị Thu H theo quy định của pháp luật, đã khai tờ khai cấp sổ bảo hiểm xã hội cho bà Hoàng Thị Thu H với số sổ XXX. Từ năm 1995 đến tháng 6/2024 bà Hoàng Thị Thu H đã làm việc tại Xí nghiệp sơ mi – Tổng Công ty A. Quá trình giao kết hợp đồng và đóng bảo hiểm xã hội luôn thực hiện đúng quy định. Đến nay người lao động xuất trình các giấy tờ tùy thân chứng minh bản thân có tên là Lê Thị H và đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động nêu trên vô hiệu một phần thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo vệ người lao động vì thực tế bà H có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội quận Long Biên trình bày:***

1) Quá trình tham gia BHXH và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN của bà Hoàng Thị Thu H, CMT số ABC thể hiện: Mã số BHXH XXX có quá trình tham gia BHXH từ tháng 9/1995 đến tháng 6/2024 (có thời gian

gián đoạn từ T11/2015 – T11/2015) tại Tổng Công ty A – CTCP;

2) Bà Lê Thị H, CCCD số MNL, mã số BHXH: YYY có quá trình tham gia BHXH từ tháng 7/2024 (01 tháng) tại Tổng Công ty A – CTCP.

**Tại phiên họp:**

- Bà Lê Thị H giữ yêu cầu như trong đơn và quá trình giải quyết tại Toà án, cụ thể: đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty A (nay là Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần) và bà (do lấy hồ sơ đứng tên Hoàng Thị Thu H) là vô hiệu một phần, cụ thể là phần thông tin cá nhân của người lao động và đề nghị điều chỉnh thông tin cá nhân trong hợp đồng lao động và sổ bảo hiểm số **XXX** từ Hoàng Thị Thu H, về đúng thông tin cá nhân của bà là Lê Thị H, vì bà đã thực tế làm việc và đóng bảo hiểm xã hội.

- Đại diện theo uỷ quyền của Tổng Công ty A – CTCP xác nhận người có tên Lê Thị H đang yêu cầu giải quyết việc lao động tại Tòa án chính là người lao động đã thực tế làm việc tại Tổng Công ty từ năm 1995 với hồ sơ lao động mang tên Hoàng Thị Thu H. Để giải quyết vụ án đảm bảo tính nhân văn và việc thực hiện pháp luật phù hợp với thực tiễn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H, tuyên vô hiệu một phần đối với Hợp đồng lao động, cụ thể là vô hiệu phần thông tin cá nhân của người lao động, đồng thời đề nghị Tòa án xem xét cho phép được hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại (hoặc cấp mới) sổ BHXH đối với thời gian bà Lê Thị H mượn tên Hoàng Thị Thu H để làm việc và tham gia BHXH.

- Đại diện cơ quan Bảo hiểm xã hội quận Long Biên đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội căn cứ Điều 33, Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 50, 52 Bộ luật Lao động năm 2012; các Điều 50, 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị H. Đề nghị Tòa án tuyên Hợp đồng lao động đã ký giữa Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần và bà Hoàng Thị Thu H (do bà Lê Thị H ký) là vô hiệu một phần, giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu một phần theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 01/01/1997 người lao động và Công ty A

(nay là Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần) đã ký hợp đồng lao động tại trụ sở Tổng Công ty cổ phần tại phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Long Biên theo Điểm v Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu của bà Lê Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty A (nay là Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần) và bà Hoàng Thị Thu H (do bà Lê Thị H lấy thông tin của người tên Hoàng Thị Thu H để ký hợp đồng) là vô hiệu đối với phần thông tin của người lao động, xét thấy: Việc bà Lê Thị H lấy hồ sơ tên bà Hoàng Thị Thu H để giao kết hợp đồng lao động với Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần là không trung thực khi giao kết hợp đồng, tuy nhiên việc không trung thực khi giao kết hợp đồng của bà H là do thiếu hiểu biết pháp luật, bà Lê Thị H thực sự có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đã được thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT như chi trả chế độ ốm đau, thai sản, chưa hưởng BHXH một lần. Tại thời điểm giao kết hợp đồng thì pháp luật áp dụng là Bộ luật Lao động năm 2012, theo đó việc giao kết hợp đồng với thông tin không trung thực không thuộc trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo Khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012. Trên thực tế bà H đã được Công ty A (nay là Tổng Công ty A - CTCP) nhận vào làm việc, có hưởng lương, có đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, ngoài những thông tin về cá nhân của người lao động ghi trong Hợp đồng lao động, thì các thông tin còn lại đều phù hợp với quy định của pháp luật và đã được các bên giao kết hợp đồng (người lao động và người sử dụng lao động) thực hiện đầy đủ. Xét yêu cầu của bà Lê Thị H là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Giải quyết hậu quả của HĐLĐ vô hiệu một phần: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012, tương ứng với Điểm b Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019, thì *“hai bên tiến hành sửa đổi, bổ sung phần của HĐLĐ bị tuyên bố vô hiệu để phù hợp với thoả ước lao động tập thể hoặc pháp luật về lao động”*. Tuy nhiên, HĐLĐ giao kết giữa bà Lê Thị H (mượn tên bà Hoàng Thị Thu H) với Công ty A (nay là Tổng Công ty A - CTCP) đã chấm dứt từ tháng 6/2024. Do đó, bà Lê Thị H và Công ty A (nay là Tổng Công ty A - CTCP) phối hợp với Bảo hiểm xã hội quận Long Biên để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian bà Lê Thị H lập hồ sơ dưới tên Hoàng Thị Thu H để làm việc và tham gia BHXH.

[3] Về lệ phí: Bà Hoàng Thị Thu H phải chịu theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 33, Điểm v Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị H. Tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động: Tổng Công ty A - Công ty Cổ phần với người lao động bà Hoàng Thị Thu H (do bà Lê Thị H ký) là vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu từng phần: Bà Lê Thị H và Công ty A (nay là Tổng Công ty A - CTCP) có trách nhiệm phối hợp với Bảo hiểm xã hội quận Long Biên để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian mượn tên Hoàng Thị Thu H để làm việc và tham gia BHXH.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Hoàng Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018856 ngày 28/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc lao động trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc lao động trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Long Biên;
- Người yêu cầu; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc lao động.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh**